

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2017/HSST
Ngày: 09-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tô Thị Ngọc Phượng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phan Trọng Bình

Bà Phan Thị Diệu Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 129/2017/HSST, ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng N; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; sinh năm: 1996, tại Đồng Tháp; thường trú: ấp Long S, xã Thông B, huyện Tân H, tỉnh Đồng Th; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Thành L và bà Võ Thị Thùy Tr; chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 12/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 04/2016/HSST); chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2016; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2017 – có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Lê Thành D, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 8A, đường Lê Văn Ph, phường Phú Thọ H, quận Tân Ph, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Hoàng N bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 08/5/2017, Nguyễn Hoàng N thuê anh Lê Thành D, là nhân viên dịch vụ xe ôm Grab, điều khiển xe gắn máy hiệu Airblade biển số: 59G1-712.90 chở N từ quán cà phê Lucky, số 355 Lũy Bán Bích, phường Hiệp T, quận Tân Ph đến trường Đại học Khoa Học Tự Nhiên ở quận Thủ Đ để mượn tiền của bạn tên B (không rõ lai lịch). Tại đây, N gọi điện hỏi mượn tiền nhưng B từ chối. Do không đủ tiền trả cho anh D nên N đưa trước 41.000 đồng và kêu anh D chở mình quay lại quán cà phê Lucky, anh D đồng ý.

Đến khoảng 02 giờ ngày 09/5/2017, khi dừng xe trước số 357 Lũy Bán Bích, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, N tiếp tục gọi điện cho một số người bạn nhưng không mượn được tiền nên giao điện thoại di động hiệu Samsung của mình và xin địa chỉ nhà anh D, hẹn sẽ đến trả tiền để lấy lại điện thoại và được anh D đồng ý. Sau đó, anh D trả lại số tiền 41.000 đồng và cầm lấy điện thoại của N bỏ vào cốp xe. Lúc này, N nảy sinh ý định cướp xe máy, tiền và điện thoại của anh D. Khi anh D chuẩn bị nổ máy xe chạy đi, N tiến đến dùng chân đạp mạnh vào hông phải làm anh D và xe máy ngã xuống đường. N lấy con dao xếp từ trong túi xách, bật lưỡi dao ra nhưng không bật được hết nên dao có hình chữ V. N cầm dao chĩa về phía anh D và nói: “Tôi đang cần xe và tiền để về quê” rồi xông đến đâm một nhát trúng lưng anh D nhưng bị anh giằng co, chống trả không chế được dao và được quần chúng nhân dân hỗ trợ bắt giữ N cùng tang vật giao Công an phường Hiệp Tân xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận định giá số 250/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 31/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Tân Phú:

- 01 (một) xe hai bánh gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số: 59G1-712.90, màu sơn: cam-đen, số khung: 612EY-327616, số máy: F46E-5027620, do Việt Nam sản xuất. Tài sản đã qua sử dụng. Tỷ lệ còn lại 80%. Trị giá 30.000.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony Xperia, màu trắng, số Imel 1: 358129070884205, số Imel 2: 358129070884213. Tài sản đã qua sử dụng. Tỷ lệ còn lại 70%. Trị giá 1.200.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đồng, số Imel 1: 352957/07/8/62154/2, số Imel 2: 352958/07/8/62154/0. Tài sản đã qua sử dụng. Tỷ lệ còn lại 70%. Trị giá 500.000 đồng.

Tổng cộng trị giá 31.700.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) con dao xếp bằng nhựa màu đỏ dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm. Đã được niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng, số imel 1: 352957/07/862154/2, số imel 2: 352958/07/862154/0.

- 01 (một) áo khoác Jean, màu xanh; 01 (một) áo thun sọc trắng, hồng, xanh; 01 (một) quần tây, màu xám. Đã được niêm phong.

- 01 (một) áo khoác, màu đen; 01 (một) áo sơ mi, màu xanh; 01 (một) quần Jean, màu xanh đen. Đã được niêm phong.

- 01 (một) con dao rọc giấy màu xanh dài 25cm. Đã được niêm phong.

- 01 (một) túi xách màu nâu kích thước 25x30cm.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobitar, màu đen, số imel: 352220021472814.

- Số tiền 41.000 đồng (bốn mươi một ngàn) đồng.

Bị hại Lê Thành D bị Nguyễn Hoàng N dùng dao đâm gây thương tích: rách da ở lưng, vết thương kích thước 0,5 x 0,3cm; rách da ở đầu gối trái vết thương kích thước 1 x 0,2cm. Do thương tích nhẹ nên anh D từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường gì. Riêng số tiền 267.000 đồng là tiền công chở xe ôm, anh D tự nguyện không yêu cầu N phải trả.

Tại Bản cáo trạng số: 139/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: xử phạt Nguyễn Hoàng N từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Về phần vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày bào chữa, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hoàng N phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo N đã dùng dao đâm anh D để cướp tài sản của anh D. Với hành vi trên đã có đủ căn cứ xác định bị cáo N đã phạm tội “Cướp tài sản” được quy định tại Điều 133 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo N đã sử dụng dao để tấn công anh D cướp tài sản là thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích về hành vi trộm cắp tài sản. Nay, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi cướp tài sản là thuộc trường hợp “tái phạm” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng và xem xét khi lượng hình đối với bị cáo N.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất an ninh, trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có được tài sản một cách dễ dàng mà không phải bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh, công khai, với thủ đoạn nguy hiểm, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo N, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, cũng xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 133 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phân trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Thành D bị Nguyễn Hoàng N dùng dao đâm gây thương tích: rách da ở lưng, vết thương kích thước 0,5 x 0,3cm; rách da ở đầu gối trái vết thương kích thước 1 x 0,2cm. Do thương tích nhẹ nên anh D từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường gì. Riêng số tiền

267.000 đồng là tiền công chở xe ôm, anh D tự nguyện không yêu cầu N phải trả. Người bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) con dao xếp bằng nhựa màu đỏ dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm; 01 (một) con dao rọc giấy màu xanh dài 25cm. Đây là các công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) túi xách màu nâu kích thước 25x30cm; 01 (một) áo khoác Jean, màu xanh; 01 (một) áo thun sọc trắng, hồng, xanh; 01 (một) quần tây, màu xám; 01 (một) áo khoác, màu đen; 01 (một) áo sơ mi, màu xanh; 01 (một) quần Jean, màu xanh đen. Đây là các vật chứng vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng, số imel 1: 352957/07/862154/2, số imel 2: 352958/07/862154/0; 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobitar, màu đen, số imel: 352220021472814. Đây là các tài sản riêng của bị cáo N không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo N.

- Đối với: Số tiền 41.000 đồng (bốn mươi một ngàn) đồng. Đây là tài sản của bị cáo N không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo N.

Về án phí: Bị cáo N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng N** phạm tội: “Cướp tài sản”.

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 133; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt **Nguyễn Hoàng N** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2017

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao xếp cán bằng nhựa màu đỏ dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm. Đã được niêm phong; 01 (một) áo khoác Jean, màu xanh; 01 (một) áo thun sọc trắng, hồng, xanh; 01 (một) quần tây, màu xám. Đã được niêm phong; 01 (một) áo khoác, màu đen; 01 (một) áo sơ mi, màu xanh; 01 (một) quần Jean, màu xanh đen. Đã được niêm phong; 01 (một) con

dao rọc giấy màu xanh dài 25cm. Đã được niêm phong; 01 (một) túi xách màu nâu kích thước 25x30cm.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng N: Số tiền 41.000 đồng (bốn mươi một ngàn) đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng, số imel 1: 352957/07/862154/2, số imel 2: 352958/07/862154/0; 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobitar, màu đen, số imel: 352220021472814.

(Tất cả vật chứng trên theo Phiếu nhập kho vật chứng số 176/PNK, ngày 10/5/2017 của Công an quận Tân Phú).

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- THADS quận Tân Phú;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Phòng PC53 CA Tp. HCM;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Ngọc Phượng

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Ngọc Phượng